BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐH NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH
PHÒNG ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC

DANH SÁCH HỌC VIÊN CAO HỌC

Lớp: TH2014-TTR **Môn học: TRIẾT HỌC**
Năm học: 2014-2015 **CBGD:**
Ngày thi: **Phòng thi:** T103

STT	Họ và tên		Ngành	SBD	Số tờ	Ký tên	TL	Thi	ĐTB	Điểm chữ
1	Tô Nguyễn Hồng	Nguyên	TP2013	076						
2	Đào Thùy	Ánh	CNTP	077						
3	Đinh Trung	Châu	CNTP	078						
4	Huỳnh Ngọc	Diễm	CNTP	079						
5	Lê Trường	Giang	CNTP	080						
6	Bùi Thế	Hoài	CNTP	081						
7	Bùi Phạm Thanh	Hương	CNTP	082						
8	Đào Thị Minh	Hương	CNTP	083						
9	Trần Minh	Khoa	CNTP	084						
10	Ngô Thị	Kiều	CNTP	085						
11	Văn Bá	Lảnh	CNTP	086						
12	Hồ Thị	Mai	CNTP	087						
13	Nguyễn Thị Ngọc	Mai	CNTP	088						
14	Đặng Thúy	Mùi	CNTP	089						
15	Vũ Thị	Ngọc	CNTP	090						
16	Nguyễn Thị Thùy	Nhung	CNTP	091						
17	Bùi Thị Thúy	Quỳnh	CNTP	092						
18	Đặng Hoàng	Tân	CNTP	093						
19	Lương Phan Duy	Tân	CNTP	094						
20	Thái Văn	Thắng	CNTP	095						
21	Nguyễn Văn	Thanh	CNTP	096						
22	Nguyễn Sang Dạ	Thảo	CNTP	097						
23	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	CNTP	098						
24	Trần Thị Bích	Thảo	CNTP	099						
25	Đỗ Văn	Thìn	CNTP	100						
26	Lê Thị Mỹ	Tiên	CNTP	101						
27	Nguyễn Thái Thùy	Trang	CNTP	102						
28	Hà Thị Mai	Trang	CNTP	103						
29	Nguyễn Tiến	Vương	CNTP	104						

STT	Họ và tên		Ngành	SBD	Số tờ	Ký tên	TL	Thi	ĐTB	Điểm chữ
30	Nguyễn La	Vỹ	CNTP	105						
31	Lê Quang	Nghĩa	CBLS	106						
32	Huỳnh Thị	Thảo	CBLS	107						
33	Bùi Tấn Huy	Thiệp	CBLS	108						
34	Đặng Thị	Thưởng	CBLS	109						
35	Mai Xuân	Tuấn	CBLS	110						
36	Nguyễn Thanh	Hải	CN	111						
37	Nguyễn Thanh Thanh	Huệ	CN	112						
38	Trương Thị Nhật	Linh	CN	113						
39	Trần Lưu Thanh	Mai	CN	114						
40	Võ Thị Hiền	Thơ	CN	115						
41	Phạm Thị Như	Tuyết	CN	116						
42	Huỳnh Ngọc	Vinh	CN	117						

Tổng số học viên theo danh sách: …….. Số hiện diện: . . . . . Số vắng mặt:. . . . .

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 Cán bộ chấm thi Xác nhận của khoa chuyên môn